

Số: 18/QĐ-CTLN

Xuân Mộc, ngày 05 tháng 02 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản  
(Gói tài sản: 276,36 ha cây đứng rừng trồng keo lai)

### GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH MTV LÂM NGHIỆP BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20/06/2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ theo Thông báo số 07/TB-CTLN ngày 23/01/2024 của Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bà Rịa – Vũng Tàu về việc Lựa chọn tổ chức, đơn vị thẩm định giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-CTLN ngày 22/01/2024 của Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bà Rịa-Vũng Tàu về việc Ban hành tiêu chí đánh giá, chấm điểm lựa chọn tổ chức thẩm định giá của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bà Rịa-Vũng Tàu;

Căn cứ Biên bản họp ngày 01/02/2024 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bà Rịa-Vũng Tàu về việc Xét đánh giá, lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản( Gói tài sản: 276,36 ha cây đứng rừng trồng keo lai);

Căn cứ Tờ trình số 01.24/TTr-TĐGLC ngày 02/02/2024 của Tổ chức đánh giá lựa chọn Công ty đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản( gói tài sản: 276,36 ha cây đứng rừng trồng keo lai);

## QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản( gói tài sản: 276,36 ha cây đứng rừng trồng keo lai), với nội dung như sau:

- Tên tổ chức được lựa chọn: Công ty Cổ Phần Thẩm Định Giá An Phú;
- Gói tài sản: 276,36 ha cây đứng rừng trồng keo lai;
- Hình thức hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 07 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng.

Điều 2. Trên cơ sở Điều 1, các phòng nghiệp vụ hoàn chỉnh mọi thủ tục thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng Thẩm định giá tài sản đúng tiến độ và thanh toán, quyết toán theo quy định hiện hành.

Điều 3. Tổ chức có tên ở Điều 1 và các phòng nghiệp vụ liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện theo quyết định này ./.

#### Nơi nhận

- Như điều 3;
- HĐTV;
- Ban giám đốc ;
- Lưu VT.



Trần Đăng Thảo

**BẢNG ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM LỰA CHỌN TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ 276,36 HA RỪNG KEO LAI**

(Đính kèm theo Quyết định số 18/QĐ-CTLN ngày 05/02/2024 của Giám đốc Công ty TNHH Lâm nghiệp BRVT)

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	ĐIỂM CHUẨN (Tối đa)	CÔNG TY TNHH HĂNG ĐỊNH GIÁ & KIỂM TOÁN CHÂU Á	CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ AN PHÚ	
<b>I</b>			<b>TỔNG ĐIỂM</b>	<b>100</b>	<b>49</b>	<b>84</b>
<b>I</b>			<b>Năng lực pháp lý</b>	<b>15</b>	<b>10</b>	<b>11</b>
1	Là tổ chức TĐG đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ TĐG tài sản theo danh sách công bố của Bộ Tài chính; Có trụ sở, địa chỉ rõ ràng, có trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc TĐG tài sản	Có 02 chi nhánh trở lên	5	5	5	
		Chi có 01 chi nhánh	3			
		Không có chi nhánh	2			
2	Có thẩm định viên hành nghề được Bộ Tài chính thông báo đủ điều kiện hành nghề và được doanh nghiệp đóng Bảo hiểm xã hội	Trên 07 thẩm định viên	5			
		Từ 05 đến 07 TĐV	3		3	
		Dưới 05 TĐV	2	2		
3	Thời gian hoạt động của doanh nghiệp (tính từ thời điểm được cấp Giấy đăng ký kinh doanh)	Trên 05 năm	5			
		Từ 03 đến 05 năm	3	3	3	
		Dưới 03 năm	2			
<b>II</b>			<b>Năng lực kinh nghiệm</b>	<b>55</b>	<b>27</b>	<b>54</b>

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	ĐIỂM CHUẨN (Tối đa)	CÔNG TY TNHH HÀNG ĐỊNH GIÁ & KIỂM TOÁN CHÂU Á	CÔNG TY CỔ PHẦN THÂM ĐỊNH GIÁ AN PHÚ
1	Hồ sơ, hợp đồng TĐG tài sản tương tự tài sản cần TĐG và đã phát hành chứng thư TĐG trong thời hạn 24 tháng gần nhất	Trên 05 hợp đồng	15		15
		Từ 03 đến 05 HĐ	10		
		Dưới 03 HĐ	5	5	
2	Mức độ tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực hoạt động	Không bị xử phạt vi phạm hành chính	10	10	10
		Có kết luận vi phạm nhưng chưa đến mức bị xử phạt vi phạm hành chính	8		
		Bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã chấp hành, khắc phục xong	6		
3	Thời gian cam kết báo cáo kết quả, cấp phát hành chứng thư TĐG kể từ ngày ký kết hợp đồng TĐG	Đang trong thời hạn bị xử phạt vi phạm hành chính	0		
		Trước 07 ngày	10		10
		Từ 07 đến 15 ngày	7		
4	Thời gian cam kết giải trình khiếu nại, thắc mắc liên quan đến kết quả TĐG kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu	Trên 15 ngày	5	5	
		Trước 03 ngày làm việc	5		5
		Từ 03 đến 05 ngày làm việc	3		
		Trên 05 ngày làm việc	1	1	

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	ĐIỂM CHUẨN (Tối đa)	CÔNG TY TNHH HĂNG ĐỊNH GIÁ & KIỂM TOÁN CHÂU Á	CÔNG TY CỔ PHẦN THÂM ĐỊNH GIÁ AN PHÚ			
5	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động TDG	<p>Có phần mềm quản lý giá đang hoạt động, có thể trích xuất dữ liệu</p> <p>Không có phần mềm quản lý giá nhưng có hệ thống quản lý tập trung cơ sở dữ liệu</p> <p>Không có phần mềm quản lý giá, không có hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu</p>	10  8	0	8			
6	Kết quả đánh giá chất lượng hoạt động TDG năm liền kề do Bộ Tài chính công bố	<p>Từ 80 điểm trở lên</p> <p>Từ 60 đến dưới 80 điểm</p> <p>Dưới 60 điểm</p>	10 8 6	6	6			
III	Có biểu giá dịch vụ cố định được niêm yết công khai trên Website của doanh nghiệp	Năng lực tài chính và Cam kết về giá	20	10	12			
1			Phí dịch vụ thẩm định giá cạnh tranh (phí trọn gói đã bao gồm các chi phí khảo sát, thu thập thông tin, thuế,...)	5	0	0		
				Phí dịch vụ thẩm định giá cạnh tranh (phí trọn gói đã bao gồm các chi phí khảo sát, thu thập thông tin, thuế,...)	0	8	10	
					Phí dịch vụ thẩm định giá cạnh tranh (phí trọn gói đã bao gồm các chi phí khảo sát, thu thập thông tin, thuế,...)	10	8	10
						Phí dịch vụ thẩm định giá cạnh tranh (phí trọn gói đã bao gồm các chi phí khảo sát, thu thập thông tin, thuế,...)	8	6
	Phí dịch vụ thẩm định giá cạnh tranh (phí trọn gói đã bao gồm các chi phí khảo sát, thu thập thông tin, thuế,...)	6					4	10
		Phí dịch vụ thẩm định giá cạnh tranh (phí trọn gói đã bao gồm các chi phí khảo sát, thu thập thông tin, thuế,...)	4				4	10



STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	ĐIỂM CHUẨN (Tối đa)	CÔNG TY TNHH HĂNG & KIỂM TOÁN CHÂU Á	CÔNG TY CỔ PHẦN THÂM ĐỊNH GIÁ AN PHÚ
3	Doanh thu bình quân từ dịch vụ TĐG trên Báo cáo tài chính 03 năm gần nhất	Thấp thứ 5 trở đi	2		
		Trên 5 tỷ đồng/năm	5		
		Từ 3 - 5 tỷ đồng/năm	4		
		Từ 1 - 3 tỷ đồng/năm	3		
		Dưới 1 tỷ đồng/năm	2	2	2
IV	Tiêu chí khác		10	2	7
1	Đã thực hiện hợp đồng TĐG với Công ty Lâm nghiệp BRVT trong 02 năm trước liên kế	Trên 05 hợp đồng	3		3
		Từ 03 đến 05 HĐ	2		
		Dưới 03 HĐ	1	1	
2	Là tổ chức TĐG tại địa phương tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Có	3		3
		Không	0	0	
3	Đóng góp xã hội của doanh nghiệp trong năm trước liên kế	Trên 500 triệu đồng	4		
		Từ 200 đến 500 triệu đồng	3		
		Dưới 200 triệu đồng	1	1	1

\* Ghi chú: Các tiêu chí đơn vị Thẩm định giá không có hồ sơ chứng từ chứng minh gửi kèm, thì Công ty sẽ chấm với mức điểm thấp nhất so với điểm tiêu chuẩn


 Ngày: 05.. tháng 02 năm 2024  
**GIÁM ĐỐC**  
 Trần Đăng Thảo